

**Nguyễn Phi Long**

Chuyên viên phân tích

[Long.nguyenphi@mbs.com.vn](mailto:Long.nguyenphi@mbs.com.vn)**Hoàng Công Tuấn**

Trưởng bộ phận kinh tế

[Tuan.hoangcong@mbs.com.vn](mailto:Tuan.hoangcong@mbs.com.vn)

**Nửa đầu tháng 08, NHNN đã bơm ròng 16 nghìn tỷ đồng trên thị trường mở. Lãi suất liên ngân hàng kỳ hạn qua đêm tăng 12 điểm cơ bản lên mức 2,77%/năm. Tỷ giá liên ngân hàng chỉ điều chỉnh tăng nhẹ 04 đồng lên mức 23.209 đồng/USD trong nửa đầu tháng 08 dù đồng NDT giảm mạnh 2,24% trong giai đoạn này. Lợi suất TPCP tiếp tục đà sụt giảm trong bối cảnh Fed và NHTW các nước trên thế giới đồng loạt hạ lãi suất để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Từ đầu năm tới nay, KBNN đã huy động thành công 130 nghìn tỷ đồng TPCP cho NSNN, hoàn thành 50% kế hoạch năm 2019. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tiếp tục điều chỉnh giảm bình quân 9,5 điểm cơ bản ở tất cả các kỳ hạn. Khối ngoại mua ròng nhẹ 295 tỷ đồng TPCP trên thị trường thứ cấp, nâng lượng mua ròng từ đầu năm đến nay lên 11,6 nghìn tỷ đồng.**

**Thị Trường Tiền Tệ****NHNN bơm ròng 16 nghìn tỷ đồng trên thị trường mở nửa đầu tháng 08**

Nửa đầu tháng 08, NHNN đã giảm quy mô phát hành tín phiếu, bơm ròng 16 nghìn tỷ đồng trên kênh tín phiếu và bơm ròng nhẹ 20 tỷ đồng qua nghiệp vụ reverse repo. Như vậy trong hai tuần đầu tháng 08, NHNN đã bơm ròng 16.020 tỷ đồng trên thị trường mở sau khi hút ròng 35 nghìn tỷ trong tháng 07, từ đầu năm đến nay NHNN hút ròng 116,5 nghìn tỷ đồng.

Lãi suất liên ngân hàng tăng 12 điểm cơ bản lên mức 2,77%/năm với kỳ hạn qua đêm và tăng nhẹ 3 điểm cơ bản lên mức 2,82%/năm tại kỳ hạn 1 tuần. Lãi suất liên ngân hàng kỳ hạn 2 tuần không thay đổi (2,95%/năm), kỳ hạn 1 tháng điều chỉnh giảm nhẹ 0,8 điểm cơ bản, hiện ở mức 3,17%/năm.

**Thuật ngữ viết tắt:**

TPCP: Trái phiếu chính phủ

NSNN: Ngân sách nhà nước

NHNN: Ngân hàng nhà nước

NHTM: Ngân hàng thương mại

KBNN: Kho bạc nhà nước

GTGD: Giá trị giao dịch

NĐTNN: Nhà đầu tư nước ngoài

TCTD: Tổ chức tín dụng

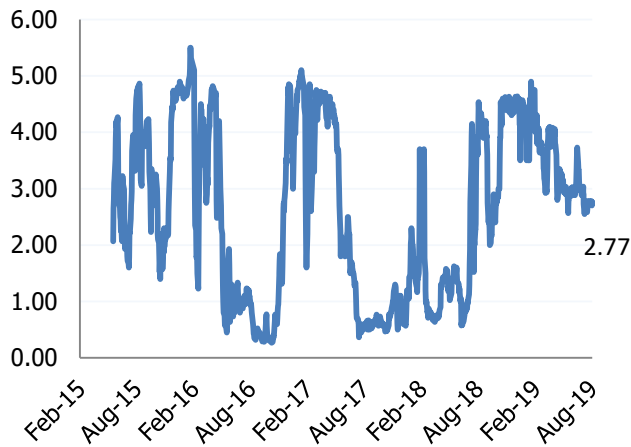
**Mặc dù thị trường ngoại hối quốc tế đầy biến động, tỷ giá VND/USD vẫn duy trì sự ổn định nửa đầu tháng 08**

Chiến tranh thương mại Mỹ-Trung tiếp tục leo thang căng thẳng khi đầu tháng 08, tổng thống Trump đe dọa sẽ tiếp tục áp thêm 10% thuế lên 300 tỷ USD hàng hóa xuất khẩu còn lại của Trung Quốc khiến thị trường phản ứng bằng việc bán mạnh đồng nhân dân tệ. Đồng nhân dân tệ đã giảm mạnh 2,24% so với đồng bạc xanh, rơi từ mức 6.88 CNY/USD cuối tháng 07 xuống mức 7.034 CNY/USD chốt phiên ngày 15/08. Chỉ số sức mạnh đồng USD DXY index giảm 0,32 điểm xuống mức 98.2 điểm do quyết định hạ lãi suất 25bps của Fed. Trước biến động mạnh của thị trường quốc tế, thị trường ngoại hối trong nước vẫn duy trì sự ổn định, tỷ giá VND/USD liên ngân hàng chỉ tăng nhẹ 04 đồng so với cuối tháng 07, điều chỉnh tăng lên mức 23.209 đồng/USD. Còn trên thị trường tự do, VND giảm nhẹ 10 đồng (-0,04%) so với USD, giao dịch ở

mức 23.200 đồng/USD ngày 15/08. Tỷ giá trung tâm của NHNN tăng mạnh 42 đồng lên mức 23.115 đồng/USD do NHNN chủ động nới rộng biên độ trong trường hợp thị trường biến động mạnh.

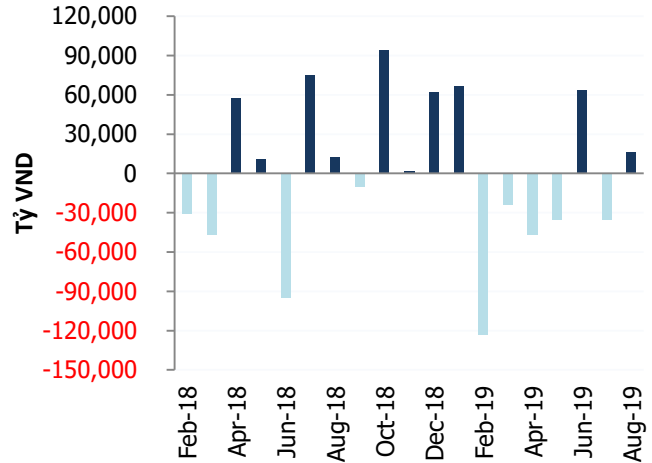
Diễn biến một số đồng tiền trong khu vực so với đồng USD: từ đầu năm đến nay, đồng Baht Thái tăng 4,39%, Rupee Indonesia tăng 1,27%, PHP giảm 0,14%, SGD giảm 1,65%, NDT giảm 2,51% và VND tăng 0,01%.

**Hình 1. Lãi suất qua đêm liên ngân hàng (%)**



Nguồn: Bloomberg.

**Hình 2. Thanh khoản thị trường mở (Bơm Ròng)**



Nguồn: NHNN, MBS.

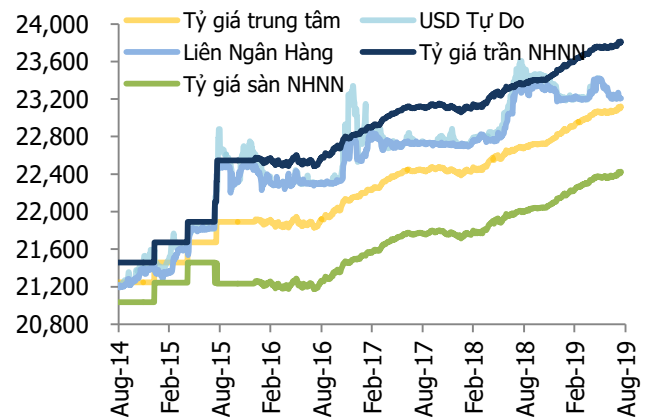
**Hình 3. Lãi suất liên ngân hàng**

	Qua đêm	1 Tuần	2 Tuần	1 Tháng
31/05	2,80	2,98	3,18	3,38
28/06	3,73	3,77	3,81	3,90
31/07	2,65	2,79	2,95	3,18
15/08	2,77	2,82	2,95	3,17

(%)

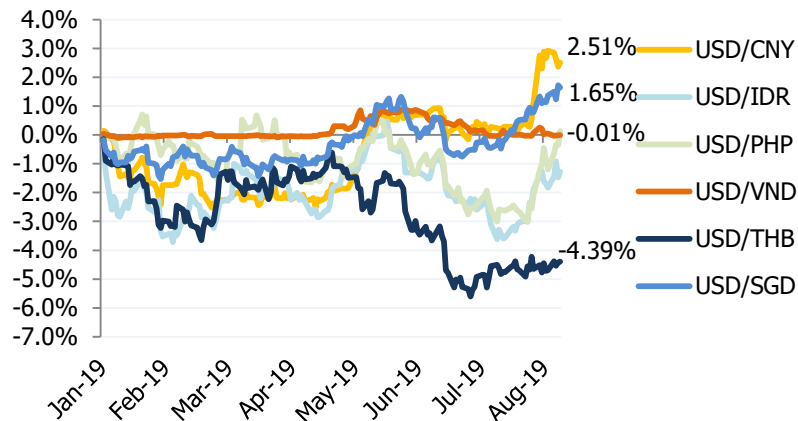
Nguồn: Bloomberg.

**Hình 4. Tỷ giá USD/VND**



Nguồn: Bloomberg.

**Hình 5. Tỷ giá một số đồng tiền trong khu vực so với đồng USD**



Nguồn: Bloomberg.

## Thị Trường Trái Phiếu Chính Phủ

### Thị trường sơ cấp

#### Lợi suất TPCP tiếp tục sụt giảm trong bối cảnh NHTW các nước trên thế giới đồng loạt hạ lãi suất để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế trước rủi ro suy giảm

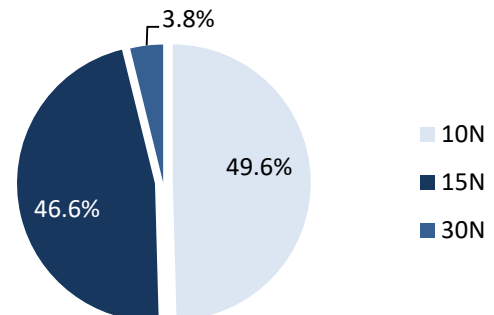
Từ ngày 01-15/08, KBNN gọi thầu 5,5 nghìn tỷ đồng TPCP, chỉ bằng 46% cùng kỳ tháng 07. Kỳ gọi thầu này KBNN không phát hành TPCP các kỳ hạn 5N, 7N và 20N. Kỳ hạn 10N và 15N tiếp tục có tỷ lệ trúng thầu cao 100% và 94%, lần lượt phát hành thành công 2.500 tỷ đồng và 2.350 tỷ đồng. Kỳ hạn 30N huy động thành công 194 tỷ đồng với tỷ lệ trúng thầu đạt 39%. Từ đầu năm tới nay, KBNN đã phát hành thành công 130 nghìn tỷ đồng TPCP, hoàn thành 50% kế hoạch năm, trong đó chiếm tỷ trọng lớn nhất là TPCP kỳ hạn 10N và 15N với 59,3 nghìn tỷ đồng và 44 nghìn tỷ đồng huy động thành công, lần lượt hoàn thành 85% và 57% kế hoạch năm 2019.

Lợi suất TPCP trên thị trường sơ cấp tiếp tục đà giảm cùng với nhịp giảm mạnh của TPCP trên thế giới do Fed và NHTW các nước đồng loạt hạ lãi suất để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Lợi tức trúng thầu kỳ hạn 10N giảm 9 điểm cơ bản từ mức 4,44%/năm xuống còn 4,35%/năm, kỳ hạn 15N và 30N giảm lần lượt 5 và 9 điểm cơ bản, trúng thầu tại mức lợi suất 4,63% và 5,51%/năm.

**Hình 6. Kết quả đấu thầu TPCP nửa đầu tháng 08/2019**

Kỳ hạn	Giá trị chào bán	Giá trị trúng thầu	Tỷ lệ trúng thầu	Lợi suất
10N	2.500	2.500	100%	4,35% - 4,42%
15N	2.500	2.350	94%	4,63% - 4,68%
30N	500	194	39%	5,51%
<b>Tổng</b>	<b>5.500</b>	<b>5.044</b>	<b>92%</b>	<b>Đơn vị: tỷ đồng</b>

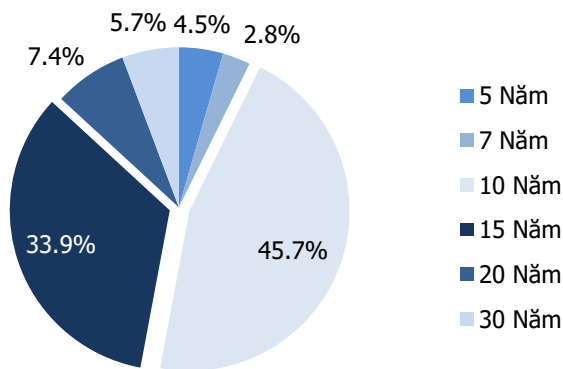
**Hình 7. Tỷ trọng TPCP trúng thầu T08/2019**



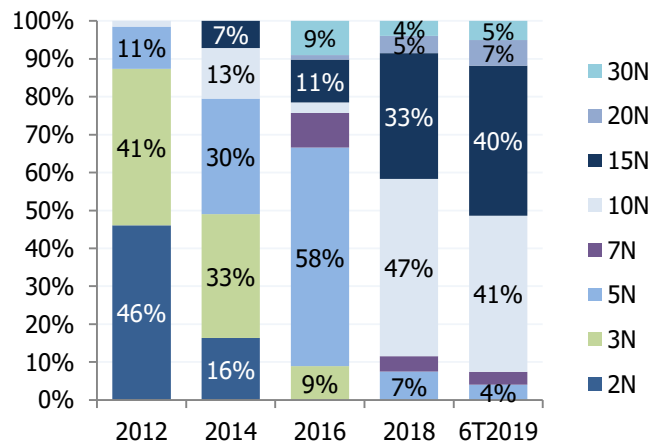
**Hình 8. Kế hoạch phát hành TPCP năm 2019****Đơn vị: tỷ đồng**

Kỳ hạn	Kế hoạch H1/2019	Kế hoạch 2019	Đã phát hành trong H1	% Kế hoạch H1	Đã phát hành trong Q3	% Kế hoạch năm YTD
5 Năm	17.000	40.000	4.256	25%	1.550	15%
7 Năm	10.500	30.000	3.550	34%	100	12%
10 Năm	56.000	70.000	43.332	77%	16.000	85%
15 Năm	56.000	78.000	41.605	74%	2.456	56%
20 Năm	8.000	20.000	7.085	89%	2.557	48%
30 Năm	6.000	22.000	5.285	88%	2.165	34%
<b>Tổng</b>	<b>153.500</b>	<b>260.000</b>	<b>105.113</b>	<b>68%</b>	<b>24.828</b>	<b>50%</b>

Nguồn: KBNN, HNX, MBS.

**Hình 9. Tỷ trọng TPCP trúng thầu 8T2019**

Nguồn: KBNN, HNX, MBS.

**Hình 10. Tỷ trọng TPCP trúng thầu qua các năm**

Nguồn: HNX, MBS.

## Thị trường thứ cấp

### Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tiếp tục đà giảm ở tất cả các kỳ hạn, thanh khoản thị trường cao nhất trong 4 tháng

Lợi tức TPCP trên thị trường thứ cấp tiếp tục đà giảm ở tất cả các kỳ hạn so với thời điểm hai tuần trước, với mức giảm bình quân 9,5 điểm cơ bản. Lợi suất kỳ hạn 1N, 2N, 3N, 5N hiện ở mức 2,88%, 2,99%, 3,08% và 3,41%/năm, giảm lần lượt 9.2, 8, 7.3 và 10.6 điểm cơ bản. Tại kỳ hạn 7N, 10N và 15N, lợi suất giảm lần lượt 10, 11.5 và 9.9 điểm cơ bản, xuống còn 3,92%, 3,35% và 4,63%/năm.

Thanh khoản thị trường thứ cấp tiếp tục duy trì ở mức cao với tổng GTGD đạt 101,4 nghìn tỷ đồng, tương đương với bình quân 9,22 nghìn tỷ đồng/ngày, cao nhất kể từ tháng 04/2019.

Giao dịch Repo đạt 56 nghìn tỷ, chiếm 55% thanh khoản thị trường, trong khi đó giao dịch outright đạt 45,4 nghìn tỷ, tương đương với 45% tổng GTGD toàn thị trường. Khối ngoại mua ròng nhẹ 295 tỷ đồng trên thị trường thứ cấp, từ đầu năm tới nay khối này đã mua ròng 11,6 nghìn tỷ đồng.

Lợi suất TPCP 10N giảm ở hầu hết các quốc gia so với thời điểm đầu năm: TPCP 10N của Mỹ giảm 116 điểm cơ bản xuống 1,53%/năm, EU: -0.71%/năm (-96bps), Nhật Bản: -0.23% (-24bps), Trung Quốc: 3,01% (-16bps).

**Hình 11. Lợi suất TPCP 10N tại một số quốc gia**

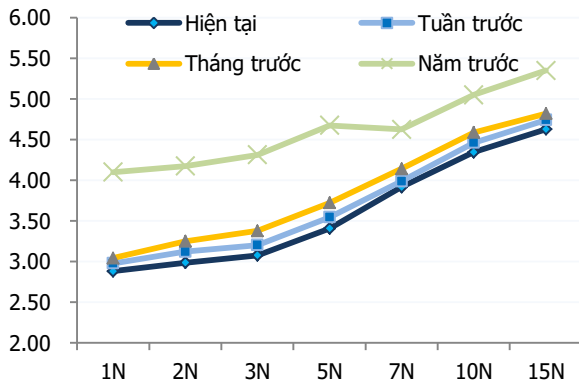
Tính đến ngày 15/08/2019

\*Số điểm cơ bản thay đổi so với hiện tại

Thị Trường	Hiện Tại	Hôm Qua*	Tuần Trước*	1/1/2019*
Mỹ	1.53	-5.23	-21.8	-115.7
EU	-0.71	-6.30	-13.7	-95.5
Nhật Bản	-0.23	-1.40	-1.6	-23.6
Trung Quốc	3.01	-0.10	-1.3	-16.4
Hàn Quốc	1.23	0.00	-5.5	-72.5
Ấn Độ	6.58	-5.60	7.7	-84.3
Malaysia	3.26	-16.20	-17.4	-80.4
Singapore	1.63	-6.20	-14.9	-42.7
Indonesia	7.49	2.60	17	-55.9
Philippines	2.38	-5.90	-16.2	-151.5
Thái Lan	1.48	-4.60	-5.2	-108.5
<b>Việt Nam</b>	<b>4.35</b>	<b>-8.00</b>	<b>-11.7</b>	<b>-79.3</b>

Nguồn: Bloomberg.

**Hình 12. Lợi suất TPCP (%)**



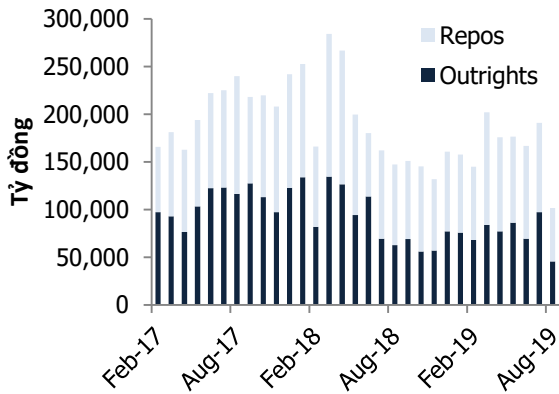
Nguồn: Bloomberg.

**Hình 13. Chênh lệch lợi suất TPCP VN 2N và 10N (bps)**



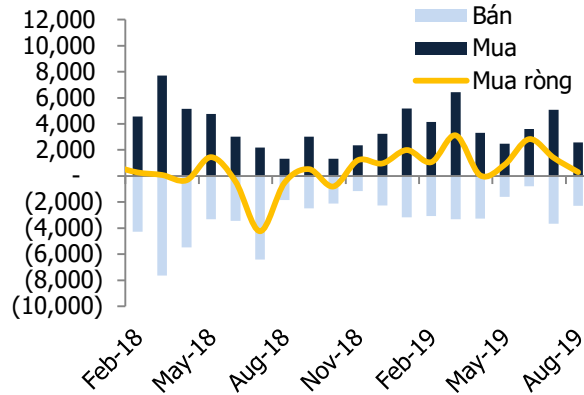
Nguồn: Bloomberg.

**Hình 14. GTGD Outrights và Repos trên thị trường thứ cấp**



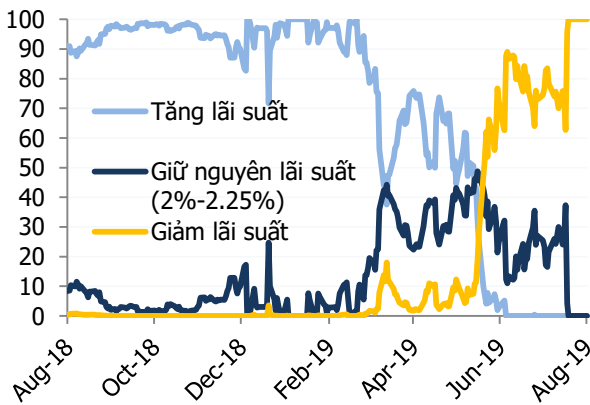
Nguồn: HNX.

**Hình 15. Giao dịch khối ngoại trên thị trường thứ cấp**



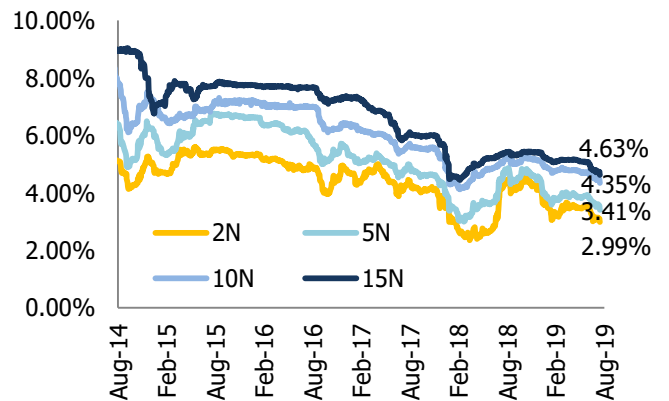
Nguồn: HNX.

**Hình 16. Xác suất Fed giảm lãi suất trong kỳ họp tháng 09**



Nguồn: Bloomberg.

**Hình 17. Đường cong lợi suất TPCP - TT thứ cấp**

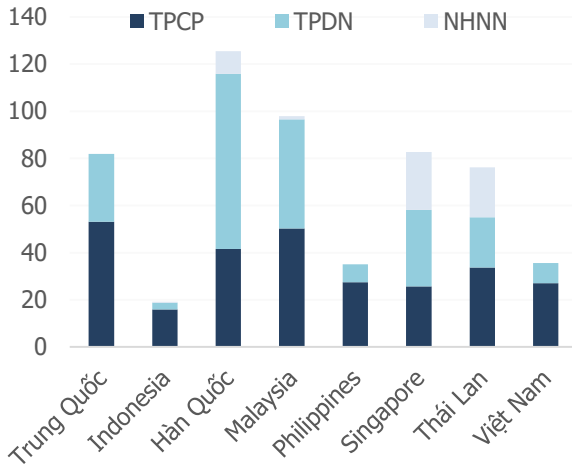


Nguồn: Bloomberg.

## Thị Trường Trái Phiếu Doanh Nghiệp

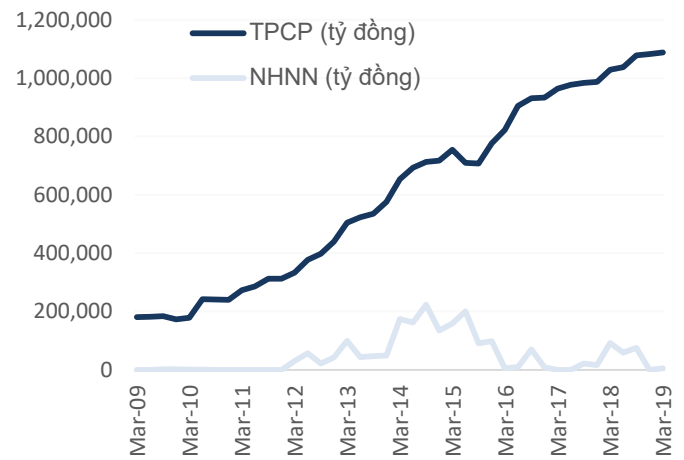
Một số doanh nghiệp phát hành TP nửa đầu tháng 08: VCR phát hành TP chuyển đổi kỳ hạn 2 năm trị giá 300 tỷ đồng, lãi suất 11% cho năm đầu tiên, các kỳ sau thả nổi (LSTC + 4%) (tỷ lệ chuyển đổi 1:10 – 1 trái phiếu thành 10 cổ phiếu); PDR với TP kỳ hạn 1 năm trị giá 295 tỷ đồng, lãi suất từ 9,5% - 13,5%, thanh toán lãi 3 tháng/lần với TSĐB là cổ phiếu PDR; F88 phát hành 100 tỷ đồng TP kỳ hạn 2 năm, lãi suất 12,3% năm đầu (năm sau: 13%), thanh toán 6 tháng/lần; HDB phát hành 600 tỷ đồng TP kỳ hạn 2 năm, lãi suất cố định 6,7%/năm thanh toán 12 tháng/lần và VPB với 1.000 tỷ đồng TP kỳ hạn 3 năm, lãi suất cố định 6,9%/năm với kỳ hạn trả lãi 12 tháng/lần.

**Hình 18. Quy mô các thị trường trái phiếu (% GDP 2018)**



Nguồn: ADB, NFSC.

**Hình 19. Dư nợ thị trường trái phiếu Việt Nam từ 2009**



Nguồn: ADB.

**Hình 20. Một số doanh nghiệp tiêu biểu phát hành trái phiếu trong 8T2019**

Tổ chức phát hành	Kỳ hạn	Giá trị (tỷ đồng)	Lãi suất coupon (năm)	Loại coupon	Kỳ hạn trả lãi	Ghi chú
VPB	3 Năm	13.860	6,25%-6,9%	Cố định	6-12 tháng/lần	300 triệu USD phát hành trái phiếu quốc tế
ACB	3 Năm	7.850	6,7%-6,8%	Cố định	12 tháng/lần	
VIB	3-5 Năm	5.000	6,3%-6,8%	Thả nổi: 2% + LSTC	12 tháng/lần	
LPB	2-10 Năm	4.100	6,7%-7,5%	Cố định	12 tháng/lần	
HDB	2-3 Năm	4.200	6,3-6,9%	Cố định	12 tháng/lần	Mua lại trước hạn
CTCP Đầu tư phát triển du lịch Phú Quốc	3 Năm	3.335	10%	Năm đầu: 10%. Sau đó: 4% + LSHĐ 12 tháng	3 tháng/lần	TSDB: cổ phiếu VHM, bảo lãnh thanh toán bởi Vinpearl, TCPH được quyền mua lại sau 12 tháng
Seabank	2-3 Năm	3.250	6,7%-7,3%	Cố định	12 tháng/lần	
ABB	3 Năm	2.500	7,0%	Thả nổi	12 tháng/lần	
REE	10 Năm	2.320	7,3%	Cố định		
BAB	2N-3N	2.200	6,4%-6,8%	Cố định	12 tháng/lần	

Nguồn: HNX, StoxPlus, MBS.

**Hình 21. Một số doanh nghiệp phát hành trái phiếu từ tháng 06 đến tháng 08/2019**

Tổ chức phát hành	Ngày phát hành/ Công bố TT	Kỳ hạn	Giá trị (tỷ đồng)	Lãi suất coupon (năm)	Loại coupon	Kỳ hạn trả lãi	Ghi chú
<b>Ngân Hàng</b>							
HDB	05/08/2019	2 Năm	600	6,70%	Cố định	12 tháng/lần	
CTG	30/07/2019	15 Năm	50	8,20%	Cố định	12 tháng/lần	
BID	31/07/2019	7 Năm	100	7,95%	Thả nổi: LSTC + 1.1%/năm	12 tháng/lần	
VPB	17/07-01/08/2019	3 Năm	7.960	6,25%-6,9%	Cố định	12 tháng/lần	300 triệu USD (6.960 tỷ đồng) phát hành trái phiếu quốc tế (17/07/2019). Loại tiền tệ phát hành và thanh toán: USD.
ACB	10-27/06/2019	3 Năm	5.500	6.7%-6.75%	Cố định	12 tháng/lần	
LPB	27/06-19/07/2019	2 – 10N	4.100	6,7%-7,5%	Cố định	12 tháng/lần	
Seabank	19-25/06/2019	2 Năm	1.000	6.70%	Cố định	12 tháng/lần	
BAB	17/06/2019	2N – 3N	1.300	6.4%-6.8%	Cố định	12 tháng/lần	
OCB	29/05-24/06/2019	3 Năm	800	6,6-7%	Cố định	12 tháng/lần	
HDB	28/05-27/06/2019	3 Năm	1.600	6,3-6,8%	Cố định	12 tháng/lần	Mua lại trước hạn
VIB	25/06-27/06/2019	3-5 Năm	5.000	6,3-6,8%	Thả nổi: 2% + LSTC	12 tháng/lần	
<b>BDS, XD, Hạ Tầng</b>							
VCR	05/08/2019	2 Năm	300	11%	Năm đầu: 11%. Năm sau: LSTC + 4%		TP chuyển đổi. Tỷ lệ chuyển đổi: 1:10
PDR	01/08/2019	1 Năm	295	9,5% - 13,5%		3 tháng/lần	TSDB: Cổ phiếu PDR
PDR	31/07/2019	5 Năm	550	11%	4 kỳ đầu: 10.5%. Kỳ sau: 3.5% + LSTC	3 tháng/lần	Có TSDB
Nova TGP	01/08/2019	2 Năm	570.5	6%	Cố định	6 tháng/lần	Có TSDB
CTCP Phát triển Phú Châu	26/07/2019	3 Năm	800	11,50%	2 kỳ đầu: 11.5%/năm. Kỳ sau: LSTC + 4.8%/năm		
CII	24/07/2019	3 Năm	200	11%	2 kỳ đầu: 11%/năm. Các kỳ sau: LSTC + 3.5%/năm	6 tháng/lần	
Đầu tư & BĐS Ngọc Minh	28/06/2019	4 Năm	1.300	11,8%	LSTC + 4,75%	3 tháng/lần	Có TSDB
DXG	03/07/2019	2 Năm	74	11		6 tháng/lần	TSDB: cổ phiếu DXG
SCR	04/07/2019	3 Năm	300	12%		3 tháng/lần	
Hưng Thịnh Land	27/06/2019	2 Năm	1.000	11%	Kỳ đầu: 11%. Các kỳ sau thả nổi: LSTC + 4%	3 tháng/lần	TSDB: 16.308m2 sàn dự án Melody Vũng Tàu, 28tr cổ phần Hưng Thịnh Land, nguồn thu dự án Richmond City
BDC	25/06/2019	3 Năm	600	11%		3 tháng/lần	
CTCP BĐS Tiến Phước	25/06/2019	3 Năm	350	11%	Năm đầu: 11%. Kỳ sau: LSTC + 3,5%	6 tháng/lần	
BDS Tân Liên Phát Sài Gòn	21/06/2019	1 Năm	1.561	8,85%	Kỳ đầu: 8,85%. Kỳ sau: LSTC + 1,45%	3 tháng/lần	
CTCP Tiếp Vận và BĐS Tân Liên Phát Tân Cảng	21/06/2019	1 Năm	1.386	8,85%	Kỳ đầu: 8,85%. Kỳ sau: LSTC + 1,45%	3 tháng/lần	
CTCP Tiếp Vận và	21/06/2019	3 Năm	593	9,35%	Kỳ đầu:	3 tháng/lần	



BDS Tân Liên Phát Tân Cảng					9,35%. Kỳ sau: LSTC + 1,42%		
CTCP Xây Lắp 6	20/06/2019	3 Năm	197	10%	2 kỳ đầu: 10%. Các kỳ sau: LSTC + 3%	6 tháng/lần	TSDB: 5,4tr cổ phần VRM
CTCP đầu tư XD Vịnh Nha Trang	12/6/2019	10 Năm	650	10%	4 kỳ đầu: 10%. Các kỳ sau: LSTC + 3.5%	3 tháng/lần	
HDG	11/6/2019	15 tháng	200	10%	Cố định	6 tháng/lần	
TNHH Hoàng Trường	13-18/06/2019	5 Năm	925	9.50%	Kỳ đầu: 9.5%. Kỳ sau: 3% + LSTC	3 tháng/lần	TSDB: 19.5tr cổ phiếu VIC
HLL	5/6/2019	3 Năm	197	10%	2 kỳ đầu: 10%. Các kỳ sau: LSTC + 3%	6 tháng/lần	TSDB: 110.5tr cổ phiếu HLL, 2.55tr cổ phiếu VRM
TNHH Quan Minh	14/06/2019	2 Năm	150		LSTC + 4%	3 tháng/lần	
PDR	24/06/2019	1 Năm	150	14%		3 tháng/lần	
NVL	14/05-28/06/2019	1N-4N	1.300	11,0%-11,75%		6 tháng/lần	Có TSDB

#### Chứng khoán

TVB	04/07/2019	3 Năm	80	11%		6 tháng/lần	
VPS	6/6/2019	2 Năm	150	9%	Cố định kỳ đầu. Kỳ sau thả nổi biên lãi 2,3%	6 tháng/lần	

#### Khác

CTCP Đầu tư và phát triển du lịch Phú Quốc	20/05-08/08/2019	3 Năm	3.335	10,0%	1 năm đầu: 10%/năm. Sau đó: 4% + LSHĐ 12 tháng	3 tháng/lần	TSDB: cổ phiếu VHM, bảo lãnh thanh toán bởi Vinpearl, TCPH được quyền mua lại sau 12 tháng
F88	05/08/2019	2 Năm	100	12,3%	12.3% năm đầu. Năm sau: 13%	6 tháng/lần	Có TSDB
TNHH Gelex	31/07/2019	3 Năm	400	9,8%	9.8% kỳ đầu. Các kỳ sau: LSTC + 3%	3 tháng/lần	TSDB: cổ phiếu VGC/TBD/CAV/THI/HEM
CTCP Giải pháp thương mại A BA	30/07/2019	3 Năm	139,8	9%		3 tháng/lần	TP chuyển đổi
KSB	29/07/2019	2 Năm	350	11%	2 kỳ đầu: 11%. Các kỳ sau: LSTC + 3.5%	6 tháng/lần	Có TSDB
VJC	26/07/2019	3 Năm	600	9%	9% 2 kỳ đầu. Các kỳ sau LSTC +3%	6 tháng/lần	
CTCP Khu du lịch Bắc Mỹ An	25/07/2019	3 Năm	1.000	10%	Năm đầu: 10%/năm. Các năm sau: LSTC + 3.5%/năm	6 tháng/lần	
CTCP Đầu tư dịch vụ vui chơi giải trí thể thao Hà Nội	12/06/2019	5 Năm	1.300	10%		12 tháng/lần	
BNC	31/07/2019	8 Năm	100	10,3%	4 kỳ đầu cố định. Thả nổi: 3,6% + LSTC	3 tháng/lần	
TTCG	03/07/2019	2N	100	12%		3 tháng/lần	
CTCP Đầu tư Con cứng	28/06/2019	18 tháng	98	11%	Cố định	6 tháng/lần	
TNHH Mặt trời sông Hàn	13/06-04/07/2019	54-60 tháng	700	10%	2 kỳ đầu: 10%. Các kỳ sau: LSTC + 2,25%	3 tháng/lần	Có TSDB

TNHH Mặt trời sông Hàn	10/6/2019	18-30 tháng	300	10%	2 kỳ đầu: 10%. Các kỳ sau: LSTC + 2,25%	3 tháng/lần	Có TSĐB
CTCP Kinh doanh và đầu tư Bình Dương	27/06/2019	60 tháng	500	10,4%		3 tháng/lần	Có TSĐB
Cty Đtư cho thuê tài sản TNL	18/04-30/06/2019	1-3N	198.3	9-9,7%			
GEG	14/06/2019	2 Năm	235	11.5%-12%		6 tháng/lần	
CTCP TMQT tân đại tây dương	20-24/06/2019	1 Năm	100	9%		12 tháng/lần	Có TSĐB
CTCP Du lịch Thiên Minh	12/6/2019	4-5 Năm	150	11%	Năm đầu: 11%. Kỳ sau: 3,8% + LSTC	12 tháng/lần	Có TSĐB
Sovico Holdings	29/05 – 05/08/2019	3 Năm	1.200	11%	Cố định	6 tháng/lần	
CTCP Đầu tư AFG Đà Nẵng	19/06/2019	5 Năm	450	9%	Năm đầu: 9%. Kỳ sau: LSTC + 3%	12 tháng/lần	Có TSĐB
CTCP Bông Sen	17/06/2019		400	12%	Cố định	3 tháng/lần	
CTCP Đầu tư Helios	10/6/2019	5 Năm	1.500	8,5%	Kỳ đầu: 8,5%. Kỳ sau: LSTC + 3%	12 tháng/lần	
CTCP Gami Hội An	12/6/2019	15, 23, 30 Tháng	650	10,45 - 11,5%	Cố định/Thả nổi: LSTC + 4/4,5%		
Cty Tư vấn đầu tư Vũ Thái	3/6/2019	1 Năm	18	8%	Cố định	6 tháng/lần	
BNC	29/05-28/06/2019	7 Năm	1.340	10,3%	4 kỳ đầu cố định. Thả nổi: 3,6% + LSTC	3 tháng/lần	

Nguồn: HNX, StoxPlus, MBS.

## SẢN PHẨM

Sản phẩm này được phát hành hàng tuần, tập trung vào các vấn đề của thị trường trái phiếu Việt Nam. Trong báo cáo này, chúng tôi gắn kết các thông tin kinh tế vĩ mô và sự thay đổi của thị trường tiền tệ với thị trường trái phiếu. MBS phát hành báo cáo này, nhưng những sai sót nếu có thuộc về tác giả. Chúng tôi cảm ơn khách hàng đã đọc và gửi phản hồi về các sản phẩm của chúng tôi.

## TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU

Chúng tôi cung cấp các nghiên cứu kinh tế và cổ phiếu. Bộ phận nghiên cứu kinh tế đưa ra các báo cáo định kỳ về các vấn đề kinh tế vĩ mô, chính sách tiền tệ và thị trường trái phiếu. Bộ phận nghiên cứu cổ phiếu chịu trách nhiệm các báo cáo về công ty niêm yết, báo cáo công ty tiềm năng và báo cáo ngành. TT Nghiên Cứu cũng đưa ra các bình luận và nhận định về thị trường thông qua bản tin là The Investor Daily.

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB (MBS)

Được thành lập từ tháng 5 năm 2000 bởi Ngân hàng TMCP Quân đội (MB), Công ty CP Chứng khoán MB (MBS) là một trong 5 công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam. Sau nhiều năm không ngừng phát triển, MBS đã trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam cung cấp các dịch vụ bao gồm: môi giới, nghiên cứu và tư vấn đầu tư, nghiệp vụ ngân hàng đầu tư, và các nghiệp vụ thị trường vốn. Mạng lưới chi nhánh và các phòng giao dịch của MBS đã được mở rộng và hoạt động có hiệu quả tại nhiều thành phố trọng điểm như Hà Nội, TP. HCM, Hải Phòng và các vùng chiến lược khác. Khách hàng của MBS bao gồm các nhà đầu tư cá nhân và tổ chức, các tổ chức tài chính và doanh nghiệp. Là thành viên Tập đoàn MB bao gồm các công ty thành viên như: Công ty CP Quản lý Quỹ đầu tư MB (MB Capital), Công ty CP Địa ốc MB (MB Land), Công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản MB (AMC) và Công ty CP Việt R.E.M.A.X (Viet R.E.M), MBS có nguồn lực lớn về con người, tài chính và công nghệ để có thể cung cấp cho Khách hàng các sản phẩm và dịch vụ phù hợp mà rất ít các công ty chứng khoán khác có thể cung cấp.

MBS tự hào được nhìn nhận là

- Công ty môi giới hàng đầu, đứng đầu về thị phần môi giới từ năm 2009;
- Công ty nghiên cứu có tiếng nói trên thị trường với đội ngũ chuyên gia phân tích có kinh nghiệm, cung cấp các sản phẩm nghiên cứu về kinh tế và thị trường chứng khoán; và
- Nhà cung cấp đáng tin cậy các dịch vụ về nghiệp vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty quy mô vừa.

## MBS HỢI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

ĐT: + 84 4 3726 2600 - Fax: +84 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.